

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST

Ngày: 18/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đức Chính**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Huy Diệu**.

Bà **Phạm Thị Tuấn**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông **Vũ Đình Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa lưu động, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 29/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS, ngày 06/7/2018 đối với bị cáo:

VŨ ĐỨC C, sinh ngày 11/8/1991, tại huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông Vũ Văn X và bà Nguyễn Thị T;

Có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 17/5/2018, chuyển tạm giam từ ngày 18/5/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị L, sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn Đ, xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Người tham gia tố tụng khác (người chứng kiến):

1) Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương

2) Anh Trương Quang N, sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16/5/2018, Vũ Đức C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita, biển kiểm soát 34P3-7867

từ nhà đến xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C gặp một người, theo C khai, tên H và nói “Ông để cho tôi 300 đá” (ý nói H bán cho C 300.000 đồng ma túy đá). H đồng ý. Ngay sau đó, có một nam thanh niên hỏi đi nhờ C xuống cây xăng ở thôn N, xã V, C đồng ý. Nam thanh niên điều khiển xe mô tô của C chở C. Đến cây xăng tại thôn N, xã V, C vào mua xăng, nam thanh niên đi ra đường gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ), sau đó đi vào đưa cho C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long. C mở vỏ bao thuốc lá ra, thấy bên trong có một gói nhỏ được quấn băng dính màu đen, C biết đó là ma túy do H bán cho mình. C mua được ma túy, cùng nam thanh niên lên xe nổ máy chuẩn bị đi thì bị Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Ninh Giang phát hiện bắt giữ, thu giữ của C: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói nhỏ được quấn băng dính màu đen, mở lớp băng dính ra bên trong có 02 ống nhựa màu hồng được gắn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục; đồng thời quản lý của C 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita, biển kiểm soát 34P3-7867. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã dẫn Vũ Đức C và người nam thanh niên về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Đức C; quản lý niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Tại đây, người nam thanh niên tự khai là Bùi Văn H1, sinh năm 1989; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; quá trình làm việc, lợi dụng sơ hở H1 bỏ trốn.

Tại kết luận giám định số 348/KLGD-PC54 ngày 18/5/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Vũ Đức C, gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 0,504 gam, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013. Hoàn lại 0,404 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 28/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đức C thừa nhận hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lê Thị L xác định chị là vợ bị cáo Vũ Đức C; chiếc xe mô tô Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo C là tài sản chung của chị và Vũ Đức C, là phương tiện phục vụ sinh hoạt hàng ngày của gia đình, nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho vợ chồng chị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Đức C từ 16 đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/5/2018. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 0,404 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha,

loại Gravita Jupiter biển kiểm soát 34P3-7867 mang tên chủ xe Vũ Đức C cho bị cáo C và chị Lê Thị L. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Đức C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 16/5/2018, tại khu vực cửa hàng bán xăng thuộc địa phận Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương, Vũ Đức C có hành vi cất giấu trái phép 0,504 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo Vũ Đức C có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ chất ma túy là hành vi trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Đức C là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita, biển kiểm soát 34P3-7867 màu sơn đen, trắng, số máy: 5B95077179, số khung: 50AY077182 (xe đã qua sử dụng) và Đăng ký mô tô, xe máy số 004621 mang tên chủ xe Vũ Đức C do Công an huyện Ninh Giang cấp ngày 14/12/2010 là tài sản chung của C và chị Lê Thị L, do bị cáo C sử dụng xe mô tô trên để phục vụ sinh hoạt hàng ngày, không sử dụng để cất giấu tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại chiếc xe mô tô trên cho bị cáo C và chị L sở hữu là phù hợp.

Người bán ma túy tên H, theo bị cáo C khai, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người tự khai là Bùi Văn H1, đi nhờ xe và đưa cho C vỏ bao thuốc lá Thăng Long, có chứa ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã xác minh tại Công an xã N, huyện N xác định: Không có ai là Bùi Văn H1, sinh năm 1989; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; chưa làm rõ được người đó là ai, nên chưa có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Vũ Đức C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức C 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/5/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Vũ Đức C và chị Lê Thị L, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Đ, xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita, biển kiểm soát 34P3-7867 màu sơn đen, trắng, số máy: 5B95077179, số khung: 50AY077182 (xe đã qua sử dụng) và Đăng ký mô tô, xe máy số 004621 mang tên chủ xe Vũ Đức C do Công an huyện Ninh Giang cấp ngày 14/12/2010.

Tịch thu tiêu hủy 0,404 gam Methamphetamine, được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại trong niêm phong số 348/KLGD-PC54 sau khi giám định xong.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 10/7/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được kháng cáo bản án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đến vụ án được kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền và nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 18/7/2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an tỉnh Ninh Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Chính